BE.05.05.03

20162	CH5607	Hương liệu và mỹ phẩm	2	95633	8.5	7	B
20171	BF3122	Đồ án chuyên ngành	2	665576	9.5	8.5	A
20171	BF3125	Kỹ thuật đo lường và điều khiển quá trình công nghệ	2	98708	6	7.5	B
20171	BF4151	Kỹ thuật sinh học xử lý chất thải	3	98710	9.5	6.5	B
20171	BF4152	Công nghệ vi sinh vật	3	98711	5	7	C
20171	BF4153	Công nghệ tế bào động vật	2	98712	8.5	6	C+
20171	BF4154	Công nghệ enzyme	3	98713	7	7	B
20171	BF4164	TN Công nghệ enzyme	2	665505		8.5	A
20172	BF4163	TN Kỹ thuật DNA tái tổ hợp	2	674158		9	A
20172	BF4181	Thực tập kỹ thuật	2	673616	9.5	9	A
20172	BF5011	Tối ưu hoá quá trình và tổ chức sản xuất	2	102304	8	3.5	D
20172	BF5020	Cơ sở lập dự án và thiết kế nhà máy	4	102306	7.5	6.5	C+
20172	BF5111	Công nghệ vắc xin	2	102256	8.5	7	B
20172	BF5133	Kỹ thuật sinh học xử lý nước thải	2	102260	8.5	5	C
20172	BF5140	Công nghệ lên men các hợp chất kháng sinh	3	102261	7	4.5	D+
20172	BF5151	Công nghệ axit amin	3	102262	8.5	8	B+
20181	BF3124	Hệ thống quản lý chất lượng trong CNSH	2	105804	8	8	B+
20181	BF5160	Công nghệ sản xuất các axit và dung môi hữu cơ	3	106426	7.5	0	F

Kết quả học tập sinh viên

ỳ	GPA	CPA	TC qua	TC tích lũy	TC nợ ĐK	TC ĐK	Trình độ	mức CC	Thiếu điểm	Không tính	CTĐT	Dự kiến XLHT	Xử lý
41	2.07	2.07	15	15	0	15	Năm thứ nhất	Mức 0			Khối KT nhóm ngành 3-2014		
42	2.61	2.33	14	29	0	29	Năm thứ nhất	Mức 0			Khối KT nhóm ngành 3-2014		
51	1.94	2.18	17	46	0	46	Năm thứ hai	Mức 0			Kỹ thuật sinh học-2014		
52	2.93	2.36	14	60	0	63	Năm thứ hai	Mức 0		CH3402,Quá trình và thiết bị cơ học;	Kỹ thuật sinh học-2014		
61	2.36	2.31	18	81	0	83	Năm thứ ba	Mức 0		FL3108,Tiếng Anh chuyên ngành CN Hóa - Sinh;	Kỹ thuật sinh học-2014		
62	2.76	2.4	19	100	2	104	Năm thứ tư	Mức 0		FL3108,Tiếng Anh chuyên ngành CN Hóa - Sinh;	Kỹ thuật sinh học-2014		
71	3	2.49	17	117	2	121	Năm thứ tư	Mức 0		FL3108,Tiếng Anh chuyên ngành CN Hóa - Sinh;	Kỹ thuật sinh học-2014		
72	2.65	2.51	20	137	2	141	Năm thứ năm	Mức 0		FL3108,Tiếng Anh chuyên ngành CN Hóa - Sinh;	Kỹ thuật sinh học-2014		
81	1.4	2.47	2	139	5	146	Năm thứ năm	Mức 0		FL3108,Tiếng Anh chuyên ngành CN Hóa - Sinh;	Kỹ thuật sinh học-2014		